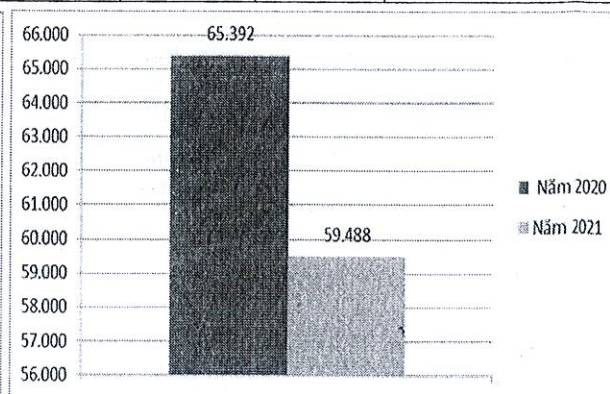
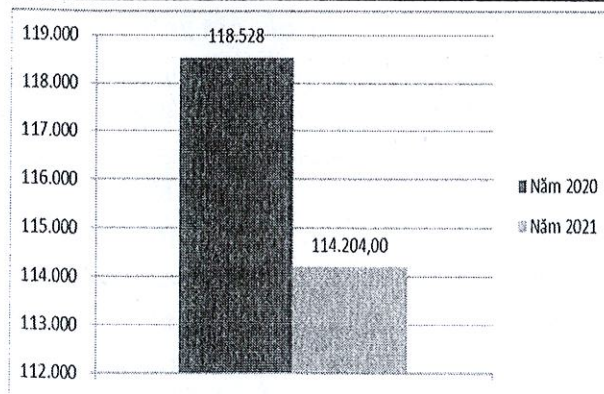


## BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

#### 1. Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

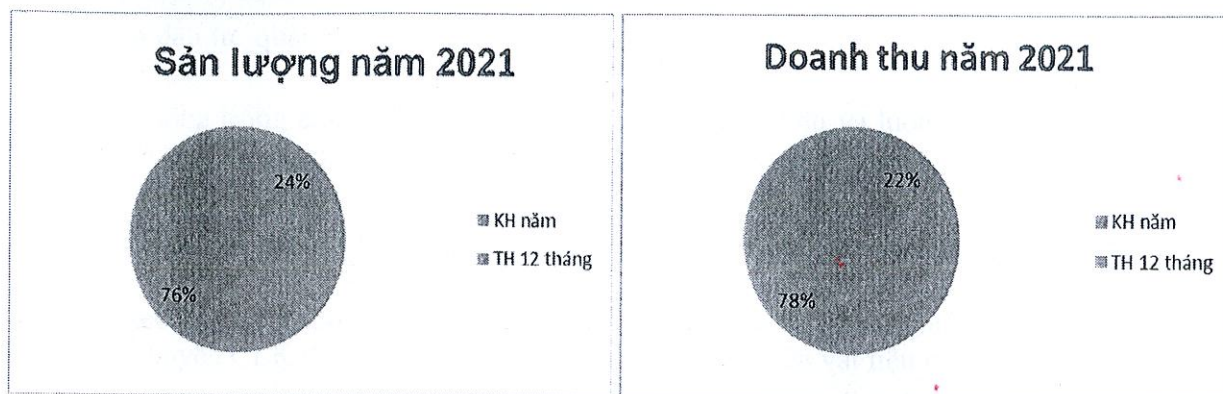
TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện	% thực hiện	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>76.623</b>	<b>59.487,6</b>	<b>78%</b>	
1	Doanh thu từ nghiền xi măng	Tr đồng	47.500	36.277,9	76%	
2	Doanh thu từ tiêu thụ đá	Tr đồng	125	102,3	82%	
3	Doanh thu từ kinh doanh vận tải	Tr đồng	28.878	22.860,5	79%	
4	Doanh thu khác.	Tr đồng	120	246,9	206%	Thu nhập cho thuê cây xăng dầu và thu nhập khác
<b>II</b>	<b>Chi phí</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>80.312</b>	<b>58.664,2</b>	<b>73%</b>	
1	Chi phí nghiền gia công	Tr đồng	41.467	27.608,9	67%	
2	Chi phí khai thác đá	Tr đồng	110	105,8	96%	
3	Chi phí kinh doanh vận tải	Tr đồng	28.563	22.613,4	79%	
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr đồng	5.835	4.555,7	78%	
5	Chi phí tài chính	Tr đồng	4.155	3.605,5	87%	
6	Chi phí khác	Tr đồng	164	174,9	107%	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho và chi phí khác
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận</b>					
-	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	-3.671	823,4		
-	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	-3.671	-110		
<b>IV</b>	<b>Khối lượng chủ yếu</b>					
1	Nghiền gia công	tấn	150.000	114.244,8	76%	
2	Tiêu thụ đá xây dựng	M3	500	900	180%	
3	Kinh doanh vận tải	tấn	105.000	82.373,5	78%	



So sánh sản lượng xi măng năm

So sánh doanh thu năm





## 2. Đánh giá chung về thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021.

Trong năm giá trị sản lượng thực hiện nghiên gia công chỉ đạt 76% kế hoạch nhưng một số chi phí cố định không thể tiết giảm nên lợi nhuận trong năm lỗ -110 triệu đồng, với một số chi phí ảnh hưởng trực tiếp kết quả SXKD năm 2021 như sau:

- Chi phí nguyên nhiên vật liệu chính phục vụ sản xuất giảm 1,94 tỷ đồng so với doanh thu chủ yếu là do : Chi phí điện năng giảm 2,1 tỷ đồng (do cân đối tối đa được thời gian chạy máy vào ca 3 nên chi phí điện năng giảm), chi phí đá bazan giảm 155 triệu đồng, chi phí phụ gia trợ nghiền giảm 336 triệu (do tiết giảm được nguyên liệu trong sản xuất), nhưng có một số chi phí tăng như chi phí đá vôi tăng lên 655 triệu đồng, chi phí thạch cao tăng 183 triệu đồng (Trong Quý II biến động về giá tăng do ảnh hưởng nguồn cung thạch cao từ Lào).

- Chi phí nhân công trực tiếp tăng 48 triệu đồng so doanh thu là do phát sinh một số công việc ngoài hệ thống của dây chuyền sản xuất và kể từ tháng 3 thì bộ phận gián tiếp của Xưởng bổ sung thêm 01 nhân sự mới.

- Chi phí chung phân bổ tăng 1,25 tỷ đồng chủ yếu là chi phí phân bổ khấu hao tài sản tăng 560 triệu đồng (do sản lượng trong năm không đạt kế hoạch năm) và chi phí sửa chữa trong hệ thống dây chuyền tăng 770 triệu đồng so với doanh thu (do SDY chia sẻ một phần chi phí cùng với SCG là 6.500 đồng/tấn nhằm hỗ trợ một phần chi phí để phát triển thị trường).

- Chi phí quản lý tăng 420 triệu đồng so với doanh thu là do sản lượng nghiên gia công chỉ đạt 76% kế hoạch nên doanh thu gia công không bù được chi phí.

- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh vận chuyển trong năm lãi 247 triệu đồng.

- Việc nợ đọng vốn của các khách hàng, đại lý dây dưa kéo dài (đặc biệt là thu vốn của các Công ty thuộc TCT Sông Đà tại các công trình: Xekaman 1, Xekaman 3, ...) nên luôn phải chịu các khoản chi phí tài chính là hơn 3,6 tỷ đồng/năm.

## 3. Các công tác đã thực hiện năm 2021:

### 3.1. Công tác sản xuất đá:

- Đã thực hiện xong đấu giá quyền khai thác khoáng sản và đã được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi mới tại khu vực Chư Sê.

- Ký hợp đồng tư vấn đối với đề án khai thác khoáng sản đá xây dựng tại xã Hbông – Huyện Chư sê và đã đang triển khai thực hiện việc khoan lấy mẫu, thăm dò trữ lượng tại mỏ đá.

- Việc gia hạn mỏ đá cũ (Chư Tsê) đang gặp khó khăn, vẫn đang xúc tiến và tiếp cận các Bộ ngành liên quan để thực hiện việc gia hạn.

### 3.2. Công tác Kinh tế tài chính:

- Theo tình hình thực tế của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thường xuyên lập chi phí giá thành và triển khai thực hiện từng bước chiến lược tài chính của công ty, quản lý



nguồn vốn đầu tư, quản lý chi phí sản xuất một cách hiệu quả cũng như thực hiện các nghĩa vụ đối với NSNN.

- Chủ động trong công tác tìm kiếm nguồn nguyên vật liệu và luôn đảm bảo nguồn nguyên vật liệu với giá mua hợp lý nhất để phục vụ tốt cho công tác sản xuất (nhất là đáp ứng kịp thời nguồn đá thạch cao phục vụ sản xuất do biến động nguồn cung tại các cửa khẩu của Lào).

- Tập trung công tác thu hồi công nợ bán xi măng và đã đưa ra tòa xét xử sơ thẩm đối với công nợ của Công ty CP Sông Đà 3.

- Thương thảo và thống nhất cùng SCG về điều chỉnh đơn giá nghiền gia công và đơn giá cước vận chuyển CLK do biến động tăng cao của nguyên nhiên vật liệu trong thời gian qua.

- Xây dựng và ban hành các quy chế, quy định để phục vụ cho công tác điều hành, quản trị kịp thời (như ban hành lại định mức về bù độ ẩm, tiêu hao vật tư nguyên nhiên liệu phục vụ cho công tác sản xuất xi măng...).

### 3.3. Công tác TCHC:

- Trong năm 2021, ban lãnh đạo công ty cũng đã sắp xếp nhân sự tinh gọn, phù hợp với chức năng nhiệm vụ của các phòng ban, đơn vị trực và cũng đã thực hiện tuyển dụng nhân sự đáp ứng theo yêu cầu về SXKD của Công ty như sau:

- + Phòng TCHC : Tuyển dụng 01 Nhân viên văn thư, tạp vụ và 01 nhân viên nấu ăn ca.

- + Xưởng sản xuất : Tuyển dụng 01 kỹ sư cơ khí, 01 công nhân vận hành, 01 công nhân bốc xếp và 01 lái máy.

- Phối hợp với Trung tâm Anh ngữ tổ chức lớp đào tạo tiếng Anh cho lãnh đạo các phòng ban nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Thực hiện xong việc cải tạo và di dời tài sản từ khu tập thể Km0 về khu tập thể mới trong khuôn viên nhà máy, sắp xếp, bố trí, ổn định nơi ở mới và bàn giao khu đất tại khu tập thể Km0 cho UBND huyện quản lý và đã tổ chức công tác nấu ăn ca tại bếp tập thể cho CBCNV Công ty.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát an ninh trật tự trong toàn Công ty, bên cạnh đó vận hành hệ thống giám sát cân để đạt hiệu quả tối ưu nhất.

- Luôn thực hiện các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh Covid 19 nhằm chủ động ngăn ngừa, phòng chống dịch bệnh trong Công ty.

### 3.4 Công tác sản xuất xi măng:

- Khối lượng nghiền xi măng các chủng loại là 112.528,13 tấn và đã xuất xi măng là 114.201,88Tấn/KH 150.000Tấn, đạt 76% so với kế hoạch của năm.

- Chủ động vật tư dự phòng phục vụ sản xuất, có kế hoạch sửa chữa kịp thời nhằm giảm bớt thời gian dừng máy sự cố, thực hiện thay thế sửa chữa lớn của 02 dây chuyền theo kế hoạch như : Thay thế băng tải cao su của 05 cân băng định lượng; phục hồi máy đập búa đá, kẹp hàm PE250 để đập thạch cao; thay thế động cơ 6KV tại DC2; sửa chữa máy nghiền, hàn gia cố các vách ngăn, thay tấm lót, cấp phối lại bi nghiền của DC1 và DC2.

- Theo dõi chặt chẽ sự hao mòn của bi đạn, tấm lót để chủ động cấp phối lại cho phù hợp đáp ứng nhu cầu sản xuất.

- Chủ động trong việc cấp phối lại bi, thay thế tấm lót nên năng suất máy nghiền 2 trung bình đạt được năng suất 13t/h; máy nghiền 01 nghiền PCB40 SG và PCB40 ADAMAX đạt 11t/h, nghiền CLC đạt 9t/h và Blaine cả 02 dây chuyền nghiền duy trì ở từ  $3800 \pm 100$  g/cm<sup>2</sup>.

- Phối hợp cùng với các bộ phận của SCG để triển khai chạy thử nghiệm và đưa vào sản xuất đối với phụ gia trợ nghiền mới Opteva AV45 DL từ tháng 02/2021 thay thế phụ gia Mabei S567.

- Công tác cải tạo : gia công, lắp đặt máng khí động thay thế vít tải 16+17 (loại xoắn) tại dây chuyền 1, lắp đặt bổ sung vít tải xả xi măng rời trực tiếp tại silo 1 dây chuyền 2, lắp đặt bổ sung băng tải nhập clinker trên đỉnh silo clinker và cải tạo xong khu vệ sinh phục vụ cho CBCNV tại dây chuyền 2.



## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022.

### 1. Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>63.109</b>	
1	Doanh thu từ nghiền xi măng	Tr đồng	39.049	
2	Doanh thu từ tiêu thụ đá	Tr đồng	0	
3	Doanh thu từ kinh doanh vận tải	Tr đồng	23.604	
4	Doanh thu khác	Tr đồng	456	Thu nhập từ việc cho thuê tài sản
<b>II</b>	<b>Chi phí</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>63.155</b>	
1	Chi phí nghiền gia công	Tr đồng	29.749	
2	Chi phí khai thác đá	Tr đồng	150	
3	Chi phí kinh doanh vận tải	Tr đồng	23.352	
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr đồng	5.276	
5	Chi phí tài chính	Tr đồng	4.155	
6	Chi phí khác	Tr đồng	473	Phân bổ CCDC và chi phí khác
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận</b>			
-	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	-46	
-	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	-46	
<b>IV</b>	<b>Khối lượng chủ yếu</b>			
1	Nghiền gia công	tấn	120.000	
2	Tiêu thụ đá xây dựng	M3		
3	Kinh doanh vận tải	tấn	84.000	

### 2. Một số giải pháp để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2022.

#### a. Về công tác khai thác đá:

- Trong năm 2022 sẽ phối hợp cùng đơn vị tư vấn lập các báo cáo như : kết quả thăm dò, nghiên cứu khả thi, đánh giá tác động môi trường, hồ sơ xin cấp phép khai thác khoáng sản trình ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai phê duyệt và xin cấp giấy phép khai thác khoáng sản mỏ đá mới của Công ty đã trúng thầu..

- Bảo dưỡng, sửa chữa lại toàn bộ dây chuyền máy nghiền đá 75 Tấn/h tại mỏ đá Chư sê.

- Tìm kiếm, đàm phán cùng với nhà thầu đủ năng lực để khai thác mỏ và đáp ứng nguồn đá vôi phục vụ cho công tác sản xuất xi măng.

- Đối với mỏ đá cũ (Chư Tsê), ban lãnh đạo Công ty sẽ phối hợp cùng với đơn vị có chuyên môn để triển khai các thủ tục đóng cửa mỏ theo quy định của pháp luật và phối hợp cùng với các Sở, Ban ngành của Tỉnh Gia Lai đưa mỏ đá Chư Tsê vào quy hoạch quốc gia giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn 2050 làm nguyên liệu sản xuất xi măng.

- Kiểm tra giám sát thường xuyên đối với công tác bảo vệ tài sản tại mỏ.

#### b. Công tác tài chính kế toán:

- Tập trung công tác thu hồi công nợ bán xi măng và tiếp tục tham gia vụ án phúc thẩm đối với công nợ Công ty CP Sông Đà 3.

- Thường xuyên kiểm kê quỹ, kiểm kê kho hàng và tài sản, đối chiếu công nợ.

- Lên sổ kế toán, đối chiếu sổ chi tiết và sổ tổng hợp.

- Lập Báo cáo tài chính theo quy định như bảng cân đối Kế toán, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ.

- Lập báo cáo về kế hoạch tài chính năm 2022 theo kế hoạch SXKD của Công ty.



- Bóc tách chi phí quản lý, phân tích các chỉ tiêu chi phí với đầu thu để đánh giá hiệu quả trong quản trị nhằm cung cấp thông tin kịp thời cho Ban lãnh đạo.

- Xây dựng kế hoạch tài chính cho các năm tiếp theo.

- Đăng ký MST TNCN cho các cá nhân phát sinh.

- Giải trình số liệu theo yêu cầu kiểm toán và cơ quan thuế khi có đoàn thanh kiểm tra.

**c. Về công tác kinh tế tổng hợp:**

- Báo sát tình hình biến động về giá nguyên, nhiên vật liệu để cập nhật chi phí giá thành kịp thời nhằm quản lý chi phí sản xuất một cách hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cũng như chủ động trong công tác thương thảo SCG về đơn giá gia công và đơn giá vận chuyển.

- Xây dựng và ban hành lại các quy chế, quy định để phục vụ cho công tác điều hành, quản trị kịp thời (như sửa đổi quy chế tài chính, quy định về công tác phí, VPP, quy chế tiền lương của toàn Công ty...)

- Ban điều hành sẽ trình HĐQT thay đổi cơ cấu tổ chức của Công ty Elecem phù hợp với tình hình thực tế gồm 03 phòng ban, xưởng chức năng như sau: Phòng Tài chính kế toán, Phòng Kinh tế tổng hợp, Xưởng SXXM.

- Tiếp tục phối hợp với Trung tâm ngoại ngữ để đào tạo Tiếng Anh cho CBCNV trong Công ty nhằm nâng cao kỹ năng ngoại ngữ, giao tiếp bằng Tiếng anh và đáp ứng được theo yêu cầu sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.

- Hoàn thiện hồ sơ thủ tục để tiến hành nâng mức lương đóng BHXH đối với CBCNV trong Công ty nhằm thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho người lao động theo quy định.

- Tập trung đưa ra các giải pháp và các chính sách thu hút lao động có năng lực trình độ chuyên môn cao và trẻ hóa nhân lực, đủ khả năng đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị để bổ sung vào các vị trí còn thiếu và phục vụ lâu dài tại Công ty.

- Chấp mối với trung tâm y tế huyện để tiêm các mũi vắc xin phòng ngừa dịch bệnh Covid tiếp theo cho toàn thể CBCNV và tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác phòng ngừa dịch bệnh Covid 19 tại Công ty, tránh làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

**d. Về công tác sản xuất : (Nhiệm vụ Cty ELC)**

**\* Công tác sản xuất :**

- Nghiên, sản xuất 120.000 tấn xi măng đảm bảo chất lượng ổn định và cân đối lại thời gian chạy máy, bố trí máy móc, thiết bị hoạt động hợp lý nhằm giảm chi phí trong sản xuất của toàn bộ hệ thống dây chuyền.

- Lập kế hoạch sửa chữa tổng thể và chủ động nguồn vật tư dự phòng để thay thế cũng như giảm thiểu các sự cố trong hệ thống dây chuyền.

- Thí nghiệm định kỳ trạm biến áp 35KV và đặt gia công trục bánh răng nhỏ máy nghiền dây chuyền 1 .

- Theo dõi thường xuyên máy móc thiết bị trong toàn hệ thống dây chuyền và phối hợp với các bộ phận chức năng của SCG nâng cao hiệu quả hoạt động của thiết bị từ đó giảm chi phí sản xuất như hao mòn bi đạn, tấm lót, giảm điện năng tiêu thụ...

- Duy trì tính hiệu lực hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 theo phiên bản TCVN 2020.

- Nghiên cứu tiếp cận sản phẩm xanh, super nano SCG.

- Kiểm soát đưa các nguồn nguyên liệu phụ vào sản xuất, mục tiêu giải quyết các nguyên liệu tồn kho đưa vào tái sản xuất như xỉ lò cao, các nguyên liệu khác như Tro bay.

- Quản trị hệ thống cân bằng feedder và cập nhật kết quả chất lượng online.

- Nâng cao chỉ số KPI về chất lượng so với hệ thống SCG mục tiêu từ 80-85%

- Cải tạo mái kho clinker của dây chuyền 2 để thuận tiện cho xe tự đổ clinker được trong kho.

**\* Công tác đầu tư thêm máy móc, thiết bị:** (Khi đầu tư sẽ có báo cáo cụ thể)

- Đầu tư thiết bị thí nghiệm như: máy đo độ mịn blaine tự động, máy lấy mẫu bán tự động.
- Ban điều hành sẽ cho đầu tư, lắp đặt hệ thống hút bụi túi tại đáy si lô clinker dây chuyền 1 với mục đích cải thiện môi trường làm việc cũng như tiết giảm được một phần thất thoát nguyên vật liệu ra bên ngoài.
- Thảo luận và thống nhất với SCG về đầu tư cân bằng mới, si lô chứa tro bay để thay đổi về nguyên vật liệu và phụ gia (thay bằng tro bay).

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 và một số giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty CP xi măng Sông Đà-Yaly, Công ty TNHH xi măng Elecem.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS Cty (b/c);
- Ban TGD Cty;
- Lưu văn thư.

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XI MĂNG SÔNG ĐÀ YALY**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Bùi Xuân Hải*

